

Số: 220/KH-UBND

Xã Khúc Thừa Dụ, ngày 30 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên
mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; Luật Nhà giáo ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TTBGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-GDĐT, 03/2021/TTGDĐT, 04/2021/TTBGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức; Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GD&ĐT thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Công văn số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng; Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của UBND thành phố Hải Phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của UBND thành phố;

Căn cứ Công văn số 2108/UBND-NVKTGS ngày 08/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện một số nội dung phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng sau khi hợp nhất; Công văn số 7452/SNV-CCVC ngày 08/8/2025 của Sở Nội vụ về hướng dẫn việc thực hiện một số nội dung phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng sau hợp nhất;

Căn cứ Công văn số 2407/SGDĐT-TCCB ngày 24/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng về việc cho ý kiến về Đề án xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập trực thuộc xã Khúc Thừa Dụ; Công văn số 3618/SNV-CCVC ngày 28/6/2026 của Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ;

Căn cứ Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 17/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã Khúc Thừa Dụ về việc phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã; Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 29/6/2026 của UBND xã về xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn xã năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã Khúc Thừa Dụ xây dựng Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập năm 2026 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Lựa chọn được những viên chức đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp theo quy định, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế;

- Đảm bảo kịp thời về chế độ, chính sách cho viên chức; khắc phục những bất hợp lý về cơ cấu chức danh nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị và phù hợp với quy định hiện hành về quản lý viên chức;

- Động viên, khuyến khích viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

2. Yêu cầu

- Việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và phù hợp với cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và được cơ quan trực tiếp quản lý, sử dụng có văn bản cử tham dự kỳ xét thăng hạng.

- Kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức được tổ chức theo nguyên tắc bình đẳng, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng dự xét thăng hạng

Cán bộ quản lý, giáo viên (*sau đây gọi chung là giáo viên*) đã được bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp, đang làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn xã, có khả năng đảm nhiệm hoặc làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên ở hạng cao hơn liền kề theo quy định tại các Thông tư 01, 02, 03 /2021/TT-BGDĐT, Thông tư 08/2023/TT-BGDĐT và Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT tương ứng với mỗi cấp học.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng

Thực hiện theo khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng

Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

3. Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng

Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng CDNN của giáo viên gồm:

(1) Đơn đăng ký dự xét thăng hạng CDNN *(theo mẫu)*;

(2) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức (*Mẫu HS02-VC/BNV kèm theo Thông tư 07/2019/TT-BNV*); Trường hợp người đứng đầu đơn vị sự nghiệp mầm non, phổ thông công lập dự xét thì Chủ tịch UBND xã xác nhận sơ yếu lý lịch;

(3) Bản đánh giá, nhận xét viên chức của Thủ trưởng đơn vị *(theo mẫu)*. nếu là Hiệu trưởng đơn vị đăng ký dự xét thì Chủ tịch UBND xã nhận xét, đánh giá.

(4) Bản đánh giá xếp loại chất lượng viên chức 05 năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng CDNN đối với giáo viên dự xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non Hạng I, giáo viên THCS hạng I gồm năm học: 2020 -2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025; 03 năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng CDNN đối với giáo viên dự xét thăng hạng CDNN tiểu học hạng II, giáo viên THCS hạng II gồm năm học: 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025; 02 năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng CDNN đối với giáo viên dự xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non hạng II gồm năm học: 2023-2024, 2024-2025.

(5) Bản sao văn bằng, chứng chỉ để minh chứng cho điều kiện về tiêu chuẩn đào tạo, bồi dưỡng; các văn bằng, chứng chỉ tiếng nước ngoài phải được công chứng, dịch thuật.

(6) Bản sao các quyết định liên quan: Quyết định tuyển dụng viên chức, Quyết định hết tập sự *(nếu có)*, Quyết định chuyển loại, xếp lương vào ngạch giáo viên tương đương với hạng CDNN hiện giữ; Quyết định bổ nhiệm và xếp lương CDNN; Quyết định nâng bậc lương cuối cùng tính đến thời điểm nộp hồ sơ; bảng kê quá trình tham gia đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo vị trí việc làm được tuyển dụng *(nếu có)* để xác định thời gian giữ hạng tương đương.

(7) Các minh chứng đáp ứng những yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng quy định tại Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

(8) Bản sao chứng thực các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, các minh chứng về thành tích đạt được.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

* *Lưu ý:*

- Các bản sao phải có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền;
- Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng của được xếp theo đúng thứ tự hồ sơ nêu trên và được đựng một bì đựng bằng túi giấy riêng có kích thước 250 x 340 x 05 mm.
- Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính pháp lý, sự chuẩn xác của hồ sơ và các văn bản sao chụp. Khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu, ứng viên có trách nhiệm cung cấp bản chính hoặc tài liệu gốc để đối chiếu.

4. Thành lập Ban Giám sát kỳ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026¹

Sau khi Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026 được UBND xã ban hành, Chủ tịch UBND xã ra quyết định thành lập Ban Giám sát kỳ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ có 3 thành viên, gồm Trưởng ban và các thành viên.

5. Thành lập Hội đồng xét thăng hạng, Ban thẩm định hồ sơ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026

- Chủ tịch UBND xã ban hành quyết định thành lập Hội đồng xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026. Hội đồng xét thăng hạng gồm có 05 thành viên, gồm: 01 Chủ tịch Hội đồng, 01 Phó chủ tịch Hội đồng, 03 ủy viên Hội đồng, trong đó có 01 ủy viên kiêm thư ký Hội đồng².

- Hội đồng xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026 thành lập Ban thẩm định hồ sơ xét thăng hạng CDNN. Ban thẩm định hồ sơ gồm có Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm Thư ký.

6. Thực hiện xét thăng hạng

Tổ chức xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026 theo quy định tại Điều 23, Điều 24, Điều 25 Quy chế

¹ Thực hiện theo quy định tại Điều 26 Quy chế tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

² Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ đã được sửa đổi tại khoản 38 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ và Khoản 5 Điều 4 Quy chế tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

- **Hình thức xét thăng hạng:** Thông qua việc thẩm định hồ sơ theo quy định tiêu chuẩn CDNN giáo viên của mỗi cấp học.

- **Nội dung thẩm định hồ sơ xét thăng hạng**

Hồ sơ xét thăng hạng được thẩm định theo tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Mục II Kế hoạch này ở mỗi hạng tương ứng và được đánh giá **Đạt** hoặc **Không đạt** theo từng tiêu chuẩn, điều kiện (05 mục đánh giá/hạng).

7. Cách tính điểm hồ sơ và hướng dẫn minh chứng

Hồ sơ xét thăng hạng được chấm theo thang điểm 100, không làm tròn số khi cộng các điểm thành phần, cụ thể:

- Nhóm tiêu chí về tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng: **20 điểm**;

Minh chứng bao gồm bản sao có chứng thực các bằng cấp, chứng chỉ theo quy định về tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng của hạng đăng ký dự xét.

- Nhóm tiêu chí về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: **80 điểm**;

Bao gồm các minh chứng sau:

+ Biên bản cuộc họp với sự tham gia của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, đại diện các tổ chức đoàn thể trong nhà trường ghi ý kiến nhận xét, đánh giá từng tiêu chí có xác nhận của hiệu trưởng (*theo mẫu*); các minh chứng khác (nếu có) thể hiện việc đáp ứng tiêu chuẩn năng lực chuyên môn nghiệp vụ để có thể đảm nhận nhiệm vụ của hạng dự xét như các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận, quyết định, bằng khen, giấy khen, đề tài, đề án hoặc sản phẩm được ứng dụng trong giáo dục, giảng dạy học sinh và tài liệu có liên quan: **45 điểm**;

+ Minh chứng về các danh hiệu thi đua, khen thưởng, các danh hiệu giáo viên giỏi theo yêu cầu của hạng đăng ký dự xét: **20 điểm**;

+ Minh chứng về thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp thấp hơn liền kề (bao gồm cả thời gian giữ hạng tương đương theo quy định) theo yêu cầu của hạng đăng ký dự xét³: **15 điểm**;

³ Bao gồm bản sao các quyết định: Quyết định tuyển dụng viên chức, Quyết định hết tập sự (nếu có), Quyết định chuyển loại, xếp lương vào ngạch giáo viên tương đương với hạng CDNN hiện giữ, Quyết định bổ nhiệm và xếp lương CDNN, Quyết định nâng bậc lương cuối cùng tính đến thời điểm nộp hồ sơ và bảng kê quá trình tham gia đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo vị trí việc làm được tuyển dụng (nếu có).

8. Xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng

8.1. Trường hợp đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng không quá số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt.

Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng:

(1) Là người đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP và được cụ thể hoá tại Điều 3 hoặc Điều 4 với giáo viên mầm non; Điều 5 hoặc Điều 6 với giáo viên tiểu học; Điều 7 hoặc Điều 8 với giáo viên trung học cơ sở của Thông tư số 13/2024/TTBGDDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(2) Được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng CDNN trên cơ sở đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện của hạng dự xét.

8.2. Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt

Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng:

(1) Là người đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP và được cụ thể hoá tại Điều 3 hoặc Điều 4 với giáo viên mầm non; Điều 5 hoặc Điều 6 với giáo viên tiểu học; Điều 7 hoặc Điều 8 với giáo viên trung học cơ sở của Thông tư số 13/2024/TTBGDDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(2) Viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng được xác định trong số viên chức có thứ tự ưu tiên từ cao đến thấp từ 1 cho đến hết chỉ tiêu theo từng đơn vị.

(3) Được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng CDNN trên cơ sở đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện của hạng dự xét.

Lưu ý: Viên chức không trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng CDNN lần này thì không được bảo lưu kết quả xét thăng hạng CDNN cho các kỳ xét thăng hạng CDNN lần sau.

9. Thứ tự ưu tiên trong xét thăng hạng

Theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, trường hợp đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

- Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận (*không tính các minh chứng đã dùng để tính điểm ở nhóm tiêu chí về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ*).

Thứ tự thành tích ưu tiên theo cấp độ từ cao xuống thấp như sau:

(1) Huân chương lao động, Nhà giáo ưu tú, Chiến sỹ thi đua toàn quốc.

(2) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

(3) Chiến sỹ thi đua thành phố/tỉnh; Bằng khen của Thành uỷ/Tỉnh uỷ, Chủ tịch UBND thành phố/tỉnh (khen thưởng công trạng).

(4) Bằng khen của bộ, ban, ngành, thành phố, tỉnh (khen thưởng phong trào thi đua, khen thưởng đột xuất).

(5) Bằng khen của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội của thành phố/tỉnh.

(6) Chiến sỹ thi đua cơ sở.

(7) Giấy khen của các sở, ngành, đoàn thể cấp thành phố/Tỉnh.

(8) Giấy khen cấp huyện (cũ)/cấp xã (mới).

Lưu ý:

+ Thứ tự khen thưởng tính từ cao xuống thấp, khen thưởng công trạng trước, phong trào thi đua, đột xuất sau.

+ Các thành tích trong cùng một cấp độ là tương đương.

+ Nếu trong cùng mức cấp độ thành tích (ví dụ ở mức 7 - Giấy khen của các sở, ngành, đoàn thể cấp thành phố/Tỉnh) thì viên chức có số minh chứng nhiều hơn được xác định là thành tích cao hơn.

b) Viên chức là nữ;

c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;

d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);

đ) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

Minh chứng để xét nội dung ưu tiên trên gồm: bản sao các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và các thông tin trong hồ sơ cá nhân (quy định thành phần hồ sơ đăng ký xét thăng hạng) làm căn cứ xác định nội dung ưu tiên.

Trong trường hợp xét theo thứ tự ưu tiên vẫn không xác định được người trúng tuyển thì kết quả xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng do Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng quyết định theo ý kiến của người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức.

10. Thông báo kết quả xét thăng hạng

a) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng có văn bản báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng, Hội đồng xét thăng hạng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển tới cơ quan, đơn vị có viên chức dự xét thăng hạng; đồng thời thông báo công khai

trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, tổ chức xét thăng hạng.

c) Trong trường hợp Hội đồng xét thăng hạng đã thông báo bằng văn bản về kết quả xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển tới đơn vị có viên chức dự xét thăng hạng mà phát hiện viên chức trúng tuyển vi phạm các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật; sử dụng các văn bằng, chứng chỉ, văn bản không hợp lệ (nộp trong hồ sơ dự xét thăng hạng) ... thì hủy kết quả trúng tuyển với viên chức đó, đồng thời không bổ sung viên chức khác thay thế.

11. Thời gian, địa điểm, tiến độ thực hiện xét thăng hạng

a) Thời gian: Thực hiện hoàn thành xong trước ngày 15/8/2026.

b) Địa điểm tổ chức thực hiện

Địa điểm thẩm định hồ sơ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tại trụ sở UBND xã Khúc Thừa Dụ.

c) Tiến trình thực hiện

- Viên chức nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng CDNN về cơ sở giáo dục công lập **trước 17 giờ 00 phút, ngày 10/7/2026.**

- Các cơ sở giáo dục công lập rà soát hồ sơ, xác định chỉ tiêu thăng hạng CDNN đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nộp danh sách cử viên chức dự xét thăng hạng và hồ sơ cá nhân của viên chức đủ điều kiện dự xét thăng hạng về UBND xã, thời gian **chậm nhất trong ngày 14/7/2026.**

- Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ đề nghị xét thăng hạng, Ban Thẩm định hồ sơ tiến hành thẩm định hồ sơ, bàn giao kết quả cho Thư ký Hội đồng xét thăng hạng tổng hợp, báo cáo Hội đồng xét thăng hạng; Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định công nhận kết quả xét thăng hạng, niêm yết công khai và gửi kết quả xét thăng hạng đến giáo viên dự xét.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày UBND xã ban hành Quyết định công nhận kết quả xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026; UBND xã quyết định bổ nhiệm CDNN, xếp lương đối với giáo viên trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng theo quy định.

11. Kinh phí

Kinh phí tổ chức thực hiện xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã năm 2026 trích từ nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên của xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026

- Chịu trách nhiệm tổ chức kỳ xét thăng hạng CDNN từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I đối giáo viên theo quy định hiện hành.
- Thông báo kế hoạch tổ chức xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026.
- Quyết định thành lập Ban thẩm định hồ sơ và các bộ phận giúp việc (*nếu có*).
- Báo cáo Chủ tịch UBND xã phê duyệt kết quả kỳ xét xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành quyết định thành lập Ban Giám sát; thành lập Hội đồng xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026;
- Tham mưu cho Hội đồng xét thăng hạng thành lập Ban Thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và các bộ phận giúp việc (*nếu có*).
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện việc tổ chức kỳ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026 theo đúng quy định.
- Tham mưu cho Hội đồng xét thăng hạng báo cáo Chủ tịch UBND xã công nhận kết quả kỳ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026.
- Thông báo danh sách và xếp lương viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026.

3. Phòng Kinh tế xã

Hướng dẫn Phòng Văn hóa - Xã hội xã lập dự toán, thanh, quyết toán kinh phí tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

4. Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở

- Thông báo công khai và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xét thăng hạng CDNN mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026 tới viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.
- Thực hiện rà soát việc đề xuất cử viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.
- Căn cứ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng viên chức các hạng còn thiếu của đơn vị thực hiện lập danh sách (căn cứ vào thành tích trong hoạt động nghề nghiệp sắp xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp, mỗi hạng 01 danh sách) cử viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp năm 2026.

- Thực hiện công khai và lưu hồ sơ về việc triển khai thực hiện xét thăng hạng CDNN viên chức năm 2026 của đơn vị theo các quy định hiện hành.

- Thủ trưởng đơn vị hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về hồ sơ của viên chức cử dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của đơn vị.

5. Các đơn vị có liên quan

Có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để kỳ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026 hoàn thành nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập xã Khúc Thừa Dụ năm 2026. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Hiệu trưởng các nhà trường phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân xã (*qua phòng Văn hóa - Xã hội*) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố;
- Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hải